

Bản án số: 261/2023/HS-ST

Ngày: 30-10-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Kim Thành

Ông Trần Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Soan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 245/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đình Đ, sinh năm 1995 tại: huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn X, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036095016482; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình M và bà Trần Thị Nh; có vợ là Hoàng Thị P và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05-7-2023, đến ngày 14-7-2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Bà Chủ Thị Đ, sinh năm 1956 (đã chết)

* Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Hoàng Đức M, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Số 32/178 T, phường N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (là chồng của bị hại).

2. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Xóm 26, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (là con của bị hại).

3. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số 1/115 N, phường V, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (là con của bị hại).

4. Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 11 ngõ T, phường K, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (là con của bị hại).

5. Chị Hoàng Khánh L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Số 32/178 T, phường N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (là con của bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Đức M, chị Hoàng Thị T, chị Hoàng Thu H và chị Hoàng Khánh L là chị: Hoàng Thị L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Xóm 26, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1973; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 1 khu 2A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Số 340 L, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04-7-2023, anh Trần Mạnh T, sinh năm 1987, trú tại: Số 186 L, phường V, thành phố Nam Định nhờ Trần Đình Đ kiểm tra chất lượng để mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Cross, màu đỏ biển kiểm soát (BKS) 14A-649.82 (không đúng với đăng ký xe) của salon ô tô Q, địa chỉ: 340 L, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi nhận xe, Trần Đình Đ (có giấy phép lái xe hạng B2, còn thời hạn đến tháng 8-2025) điều khiển xe ô tô treo BKS 14A-649.82 đi trên đường Trần Nhân Tông hướng về cầu Đò Quan, thành phố Nam Định, trong điều kiện đường Trần Nhân Tông là đường hai chiều, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn đứt đoạn màu vàng để phân chia mặt đường thành hai chiều đường riêng biệt, trời sáng, tầm nhìn không bị hạn chế, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông bình thường. Điều khiển ô tô đi tại chiều đường bên phải, cách mép đường bên phải khoảng 1,1m, tốc độ khoảng 28km/h. Khi đi đến trước cửa số nhà 659 đường T, phường V, Đ

dừng xe ô tô khoảng 03 giây tại giữa chiều đường đang đi, cách mép đường bên phải khoảng 1,1m và không bật đèn tín hiệu cảnh báo. Do Đ dừng xe đột ngột nên bà Chữ Thị Đ , sinh năm 1956 trú tại 32/178 T, phường N, thành phố Nam Định điều khiển xe đạp điện màu xanh với tốc độ khoảng 27km/h đi cùng chiều ngay sau ô tô không kịp tránh để phần đầu bên phải phía trước xe đạp điện xô vào phần hông phía sau bên lái xe ô tô làm chiếc xe đạp điện bị đổ, bà Đ ngã đập đầu xuống nền đường. Đ đưa bà Đ đi cấp cứu rồi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đầu thú. Do thương tích nặng, bà Đ tử vong cùng ngày.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường. Kết quả như sau:

- Vết cày đứt quãng trên mặt đường Trần Nhân Tông, có chiều từ phía đường Trần Nhật Duật đi Bến Ngự, có kích thước dài 0,3m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 4,6 m và cách mép ngõ 659 đường Trần Nhân Tông là 3,25 m. Điểm cuối vết cày trùng với giá để chân người ngồi sau bên trái xe đạp điện.

- Xe đạp điện đổ ngã trái nằm trên mặt đường Trần Nhân Tông, đầu xe quay hướng mép đường đối diện mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng mép đường chuẩn. Đầu trục bên trái bánh trước xe cách mép đường chuẩn 5,8m, đầu trục bên trái bánh sau xe cách mép đường chuẩn 4,7 m.

- Vị trí xe ô tô BKS 14A-649.82 tại thời điểm xảy ra va chạm: đầu xe quay hướng đường Bến Ngự, đuôi xe quay hướng đường Trần Nhật Duật. Đầu trục bánh trước bên phải xe cách mép đường chuẩn 1,1m. Đầu trục bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 1,1m. Đầu trục bánh trước bên trái xe cách đầu trục bên phải bánh sau xe đạp điện là 2,3 m.

Khám xe ô tô BKS 14A-649.82: tại mặt ngoài ốp nhựa thành xe ở góc phía sau bên trái có vết trượt làm xước mặt thành xe. Vết có chiều từ sau về trước và xiên chéo từ trên xuống dưới hướng về phía đầu xe, kích thước vết dài 35cm đo theo chiều dài xe, rộng 0,5 cm đo theo chiều cao xe. Điểm gần nhất cách mép cạnh cửa cốp xe phía sau bên trái là 11cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất là 84,5cm, cao nhất cách mặt đất 88,5 cm.

Khám xe đạp điện: đầu cạnh ngoài tay phanh bên phải đầu xe có vết trượt làm xước mặt cạnh đầu tay phanh, trên mặt vết còn dính chất màu đỏ, vết có chiều từ trước về sau, có kích thước (2x0,5) cm, tâm vết cách mặt đất 97,5 cm.

Quá trình điều tra xác định tại thời điểm xảy ra vụ việc trong hơi thở của Trần Đình Đ không có nồng độ cồn và trong mẫu nước tiểu âm tính với chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y về nguyên nhân tử vong của bà Chử Thị Đ. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1065/KLGĐTT-KTHS ngày 11-7-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Chử Thị Đ chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập và trà sát.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định về 02 đoạn video thu giữ khi trích xuất từ camera lắp tại khu vực trước cửa số nhà 661 đường Trần Nhân Tông và số nhà 657 đường Trần Nhân Tông, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định. Bản kết luận giám định số 1116/KLGĐTT-KTHS ngày 25-7-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định.

- Tốc độ của xe ô tô BKS 14A-649.82 xuất hiện tại thời điểm 10h13'46'' ngày 04-7-2023 trong mẫu cần giám định (ký hiệu A1) là 28,67 km/h ($\pm 1,06$ km/h).

- Tốc độ của xe đạp điện xuất hiện tại thời điểm 10h13'50'' ngày 04-7-2023 trong mẫu cần giám định (ký hiệu A1) là 27 km/h (± 1 km/h).

- Tại thời điểm 10h13'54'' ngày 04-7-2023 khi xe ô tô BKS 14A-649.82 dừng lại trong mẫu gửi giám định (ký hiệu A2) không phát hiện thấy xe có bật tín hiệu cảnh báo.

- Không đủ cơ sở để xác định khoảng cách từ xe ô tô đến mép đường bên phải theo hướng ô tô đi tại thời điểm 10h13'54'' ngày 04-7-2023 khi xe ô tô BKS 14A-649.82 dừng lại trong mẫu gửi giám định (ký hiệu A2).

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô Toyota Cross thuộc sở hữu của salon ô tô Q, được cơ quan chức năng cấp BKS 98A-354.98 và hiện đã rút hồ sơ gốc để làm thủ tục sang tên đổi chủ sở hữu nên Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang đã thu hồi lại biếm kiểm soát trên. Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1973, trú tại 340 Lê T, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, chủ salon ô tô Q thoả thuận bán chiếc xe ô tô trên cho anh Trần Mạnh T nên cử Lê Văn T, sinh năm 1989, trú tại: Tổ 6 Tân Lập 4, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh là nhân viên của salon ô tô đi theo đơn vị vận chuyển mang xe cho anh T. Thiết tự ý tháo chiếc BKS 14A-649.82 từ một

chiếc xe khác ở salon ô tô mà không báo cho ông Đạo biết rồi mang theo đến thành phố Nam Định thì lắp vào chiếc ô tô Toyota Cross và trực tiếp điều khiển xe từ khu vực cầu Tân Phong đến giao xe cho anh Tùng và Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi xảy ra sự việc, Trần Đình Đ đã tác động để gia đình bồi thường cho gia đình bà Chủ Thị Đ số tiền 330.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Chủ Thị Đ là chị Hoàng Thị L, sinh năm 1979, trú tại: Xóm 26, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (là con gái của bà Chủ Thị Đ) đã nhận số tiền trên và có quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Đình Đ.

Bản cáo trạng số 266/CT-VKS-TPND ngày 09-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Đình Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Đ đã thành khẩn khai báo toàn bộ sự việc gây tai nạn giao thông làm bà Chủ Thị Đ tử vong như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Đình Đ tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Đình Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đình Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Đình Đ.

- Buộc bị cáo Trần Đình Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Đình Đ nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Đ, những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đình Đ tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Sơ đồ hiện trường ngày 04-7-2023, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04-7-2023, biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 04-7-2023, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1065/KLGĐTT-KTHS ngày 11-7-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04-7-2023, Trần Đình Đ (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô treo BKS 14A-649.82 đi trên đường Trần Nhân Tông, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định. Khi đến trước số nhà 659 đường Trần Nhân Tông, Đ dừng xe ô tô mà không có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết, không dừng xe sát lề đường phía bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm điểm a khoản 3 Điều 18, khoản 1 Điều 19 Luật Giao thông đường bộ nên đã làm bà Chủ Thị Đ điều khiển xe đạp điện đi từ phía sau xô vào phần hông bên trái xe ô tô khiến bà Đ ngã đập đầu xuống đường dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo Trần Đình Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hợp lệ và hiểu rõ các quy định của Luật Giao thông đường bộ nhưng khi tham gia giao thông đã không chấp hành đúng quy định, gây ra tai nạn có hậu quả làm một người chết. Vì vậy bị cáo Trần Đình Đ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Đình Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã cùng với mọi người khác đưa nạn nhân đi cấp cứu và ra đầu thú, bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, những người đại diện cho bị hại có quana điềmm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Trần Đình Đ sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điềmm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Đình Đ không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình Đ là nghiêm trọng, gây ra hậu quả làm chết 01 người nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ chỉ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Xét thấy bị cáo Trần Đình Đ có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Trần Đình Đ gây hậu quả không thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động để gia đình khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bà Chủ Thị Đ số tiền 330.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại là chị Hoàng Thị L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Cross màu đỏ và 01 BKS 14A-649.82, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định được trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đ, ông Nguyễn Đ đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe đạp điện màu xanh của bà Chử Thị Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã được trả lại cho gia đình bà Chử Thị Đ. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô do Trần Đình Đ điều khiển chủ sở hữu là ông Nguyễn Đ không yêu cầu và thiệt hại của chiếc xe đạp điện của bà Chử Thị Đ, những người đại diện theo pháp luật của bà Đ không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi của anh Lê Văn T, Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí:

Bị cáo Trần Đình Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30-10-2023. Bị cáo có thời gian bị tạm giữ từ ngày 05-7-2023 đến ngày 14-7-2023.

Giao bị cáo Trần Đình Đ cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Đình Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Đình Đ phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đã cho hưởng án treo.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Đình Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Đình Đ có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Trần Đình Đ có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trung;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Trường